TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN BÌNH THỦY** **THÀNH PHỐ CẦN THƠ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 34/2025/HNGĐ-ST
Ngày: 16-5-2025
"V/v tranh chấp ly hôn"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BÌNH THỦY, THÀNH PHỐ CẦN THƠ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Hồng Loan.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Việt Thành.

2. Bà Trần Thị Thu.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trương Vũ Linh - Thư ký Tòa án nhân dân quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ.

Ngày 16 tháng 5 năm 2025, tại trụ sở Toà án nhân dân quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 56/2025/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 3 năm 2025 về việc "*Tranh chấp ly hôn"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 264/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 28 tháng 4 năm 2025, giữa các đương sự:

* Nguyên đơn: Bà **Đinh Thị L**, sinh năm 1965. Địa chỉ: Xã Tây Cốc, huyện Đoan Hùng, tỉnh Phú Thọ (Có đơn xin giải quyết vắng mặt).

* Bị đơn: Ông **Nguyễn Thanh B**, sinh năm 1963. Địa chỉ thường trú: 150/6 đường Trần Quang Diệu, phường An Thới, quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ.

(Nguyên đơn có đơn xin giải quyết vắng mặt, bị đơn có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 22/10/2024 và quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn bà Đinh Thị L trình bày:

Trước đây, bà Lan và ông Bình có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường An Thới, quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ cấp Giấy chứng nhận kết hôn số: 92/2019, ngày 18/9/2019.

Trong thời kỳ hôn nhân, bà Lan và ông Bình không có một con chung.

Vợ chồng sống không tình cảm nên không sống chung, đã ly thân được 05 năm.

Do dó, bà Lan yêu cầu:

Về hôn nhân: Bà Đinh Thị L xin ly hôn với ông Nguyễn Thanh B.

Về con chung: Không có.

Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Không có, không yêu cầu giải quyết.

Bị đơn ông Nguyễn Thanh B trình bày:

Về hôn nhân: ông Nguyễn Thanh B đồng ý ly hôn với bà Đinh Thị L

Về con chung: Không có.

Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Không có, không yêu cầu giải quyết.

Tại phiên tòa:

Nguyên đơn có đơn xin giải quyết vắng mặt.

Bị đơn: Về hôn nhân: ông Nguyễn Thanh B đồng ý ly hôn với bà Đinh Thị L. Về con chung: Không có. Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Về nợ chung: Không có, không yêu cầu giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về quan hệ pháp luật tranh chấp và thẩm quyền giải quyết*: Nguyên đơn bà Đinh Thị L có đơn khởi kiện yêu cầu xin ly hôn với ông Nguyễn Thanh B. Bị đơn có nơi cư trú tại 150/6 đường Trần Quang Diệu, phường An Thới, quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ. Trong quá trình chung sống không có con chung, về tài sản chung không có, không yêu cầu giải quyết, về nợ chung không có. Căn cứ khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử xác định quan hệ pháp luật tranh chấp là "*Tranh chấp ly hôn"*. Vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ.

[2] *Về thủ tục*: Nguyên đơn bà Đinh Thị L có đơn xin giải quyết vắng mặt, do đó, Tòa án áp dụng Điều 227, khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt nguyên đơn là phù hợp quy định của pháp luật.

[3] *Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn – bà Đinh Thị L:*

[3.1] *Về quan hệ hôn nhân*: Căn cứ Giấy chứng nhận kết hôn số: 92/2019, ngày 18/9/2019 tại Ủy ban nhân dân phường An Thới, quận Bình Thủy, thành phố

Cần Thơ. Giữa nguyên đơn và bị đơn có đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật, phù hợp Điều 8, Điều 9 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 nên đây là quan hệ hôn nhân hợp pháp được pháp luật công nhận. Tuy nhiên, quá trình chung sống, Vợ chồng sống không tình cảm nên không sống chung, đã ly thân được 05 năm. Do đó, bà Lan xin ly hôn với ông Bình.

Xét thấy, trong quan hệ hôn nhân vợ chồng phải có nghĩa vụ thương yêu, chung thủy, tôn trọng, quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ nhau, cùng nhau chia sẽ, thực hiện các công việc trong gia đình. Đây là cơ sở vững chắc để bồi đắp cho hôn nhân, cho hạnh phúc gia đình. Quá trình chuẩn bị xét xử, giữa nguyên đơn và bị đơn vẫn kiên quyết yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn, nguyên đơn có đơn xin giải quyết vắng mặt. Do đó, việc nguyên đơn yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn với bị đơn là có căn cứ, phù hợp với Điều 19, Điều 51, Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 nên được Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận.

[3.2] *Về con chung*: Không có.

[3.3] *Về tài sản chung, nợ chung:* Không có, không yêu cầu Tòa án xem xét nên không đề cập giải quyết.

[4] *Về án phí*: Bà Đinh Thị L phải chịu tiền án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

Khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 144, Điều 147, Điều 227, Điều 228; Điều 271 và Điều 273, Điều 280 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Điều 19; Khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình;

Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. *Về hôn nhân:* Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Đinh Thị L. Bà Đinh Thị L được ly hôn với ông Nguyễn Thanh B.

2. *Về con chung*: Không có.

3. *Về tài sản chung, nợ chung*: Không có, không yêu cầu Tòa án xem xét nên không đề cập giải quyết.

4. *Về án phí:* Bà Đinh Thị L phải nộp 300.000đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) án

phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, được khấu trừ số tiền tạm ứng án phí 300.000đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000031 ngày 03/3/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ.

5. *Về quyền kháng cáo:* Đương sự có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Đương sự không có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày họ nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- TAND TP. Cần Thơ;
- VKSND Q. Bình Thủy;
- Chi cục THA DS Q. Bình Thủy;
- UBND phường An Thới, quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ cấp Giấy chứng nhận kết hôn số: 92/2019, ngày 18/9/2019;
- Các đương sự;
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Hồng Loan